

Số: /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; sau khi xem xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 128/TTr-SKHCN ngày 30/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật.

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

- Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng¹.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) đã ban hành Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 và tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên; HĐND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) đã ban hành Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn. Các nghị quyết được ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện các nội dung chi và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn 02 tỉnh trước sáp nhập.

Ngày 12/6/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó khoản 3 Điều 1 quy định: “Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Thái nguyên”.

Tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) quy định các văn bản của các đơn vị hành chính trước khi sáp nhập vẫn tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi từng địa bàn cho đến khi cơ quan có thẩm quyền của đơn vị hành chính

¹ “7. Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này.”

mới ban hành văn bản để quyết định việc tiếp tục áp dụng, bãi bỏ hoặc ban hành quy định mới.

Tuy nhiên, mức chi giữa hai địa phương còn có sự khác biệt đối với cùng nhóm đối tượng được khen thưởng. Nếu không ban hành nghị quyết mới áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh sau sắp xếp, sẽ phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình hướng dẫn thực hiện, bố trí kinh phí, thanh quyết toán, kiểm tra, giám sát; đồng thời ảnh hưởng đến tính thống nhất, công bằng của chính sách và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

Để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên sau sáp nhập, việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên là phù hợp và cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xây dựng Nghị quyết nhằm hoàn thiện cơ chế tài chính, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất cho công tác quản lý nhà nước và tổ chức triển khai thực hiện các chế độ tài chính đối với hoạt động tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh. Qua đó, bảo đảm nguồn lực cần thiết để duy trì, phát triển các hoạt động khuyến khích sáng tạo, phát huy sáng kiến trong các tầng lớp Nhân dân; đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc xây dựng Nghị quyết được thực hiện trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật. Nội dung Nghị quyết phải bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, công khai, minh bạch; kế thừa các quy định còn phù hợp, đồng thời rà soát, cập nhật và điều chỉnh các nội dung, mức chi nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với điều kiện và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 15/04/2026, Thường trực Hội đồng nhân tỉnh có Công văn số 173/HĐND-VP về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên; UBND tỉnh ban hành Công văn số 4105/UBND-KGVX ngày 19/04/2026 về việc xây dựng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo, ban hành Công văn số 1231/SKHCN-QLCN ngày 24/4/2026 về việc xin

ý kiến và đăng tải đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 272/BC-STP ngày 28/5/2026 về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở các ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổng hợp ý kiến, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 5 Điều, như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Mức chi đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.
- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 4. Tổ chức thực hiện.
- Điều 5. Điều khoản thi hành

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên (gồm: Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Thái Nguyên do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh tổ chức).

2.2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

3. Nội dung cơ bản

Quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên theo quy định của Bộ Tài chính, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, gồm 2 khoản.
- Điều 2. Mức chi đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, gồm 7 khoản.
- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 4. Tổ chức thực hiện.
- Điều 5. Điều khoản thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

1.1. Dự kiến nguồn lực triển khai thực hiện Nghị quyết

Kinh phí thực hiện Nghị quyết từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc tổ chức thực hiện sử dụng bộ máy, nhân lực hiện có của các cơ quan, đơn vị, địa phương; không làm phát sinh biên chế.

1.2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và phân công các sở ngành liên quan tham mưu theo thẩm quyền để ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai Nghị quyết đầy đủ, đúng tiến độ.

2. Dự kiến thời gian trình thông qua

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua vào Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh, Khóa XV.

(Gửi kèm theo Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia; Báo cáo thẩm định và các văn bản có liên quan).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các sở: KH&CN; Tài chính, Tư pháp;
- Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

Thaidh.TTr10.1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Loan

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi,
Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (gồm: Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Thái Nguyên do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh tổ chức).

2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Mức chi đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đạt giải tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng theo các mức như sau:

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Nội dung	Mức chi
Giải Nhất	35 triệu đồng/giải
Giải Nhì	28 triệu đồng/giải
Giải Ba	21 triệu đồng/giải
Giải Khuyến khích	7 triệu đồng/giải

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

Nội dung	Mức chi
Giải Đặc biệt	14 triệu đồng/giải
Giải Nhất	10,5 triệu đồng/giải
Giải Nhì	7 triệu đồng/giải
Giải Ba	5,6 triệu đồng/giải
Giải Khuyến khích	3,5 triệu đồng/giải

2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành của tỉnh về thi đua khen thưởng.

3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài, do Trưởng ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quyết định.

b) Hợp Hội đồng giám khảo

Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi.

Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng.

b) Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: Chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng), các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh (gồm: Tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.

6. Các nội dung và mức chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

7. Trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ) được áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được và do Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quyết định.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm của tỉnh, kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 7 năm 2026.

2. Các Nghị quyết, nội dung sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Điều 12 Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 và tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

b) Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bắc Kạn.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa ..., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa ...;

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương

- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

Số: 272 /BC-STP

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện chức năng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Tên dự thảo văn bản: **Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.**
- Cơ quan ban hành văn bản: HĐND tỉnh Thái Nguyên.
- Cơ quan trình văn bản: UBND tỉnh Thái Nguyên.
- Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Khoa học và Công nghệ
- Cơ quan phối hợp soạn thảo: không.
- Tiếp nhận hồ sơ thẩm định: ngày 26/5/2026, kèm theo Công văn số 1678/SKHCN-QLCN ngày 25/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ
- Tình trạng hồ sơ đề nghị thẩm định: đảm bảo đầy đủ theo quy định.

Phần thứ nhất

NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, HĐND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) đã ban hành Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 và tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên; HĐND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) đã ban hành Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn. Các nghị quyết được ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện các nội dung chi và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn 02 tỉnh trước sáp nhập.

Ngày 12/6/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó khoản 3 Điều 1 quy định: “*Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Thái Nguyên*”.

Tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) quy định các văn bản của các đơn vị hành chính trước khi sáp nhập vẫn tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi từng địa bàn cho đến khi cơ quan có thẩm quyền của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản để quyết định việc tiếp tục áp dụng, bãi bỏ hoặc ban hành quy định mới.

Tại điểm h khoản 9 Điều 31 Luật ngân sách nhà nước năm 2025 quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp như sau:

“9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

.....

h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương;”

Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước, quy định:

“Điều 9. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về quyết định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước....”

Đồng thời, tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, quy định:

“7. Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này.”

Để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên sau sáp nhập, việc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh

trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên là phù hợp và cần thiết.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phù hợp.

II. SỰ PHÙ HỢP VỚI CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG

Ngay từ Đại hội Đảng khóa VI, Đảng ta đã xác định: “*chiến lược phát triển khoa học và kỹ thuật, làm luận cứ khoa học cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội... phải lựa chọn và tổ chức áp dụng rộng rãi các thành tựu khoa học và kỹ thuật thích hợp*”.

Tiếp đó, Đại hội Đảng khóa XIII, cũng khẳng định và củng cố vai trò của đổi mới sáng tạo thông qua 3 nhiệm vụ đột phá chiến lược: “*Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội*”. Cả 3 đột phá chiến lược này đều tạo cơ chế cho đổi mới sáng tạo, cũng như lấy đổi mới sáng tạo làm cơ sở, động lực cho sự phát triển.

Đến nay, Đại hội Đảng khóa XIV cũng tiếp tục đặt ra quyết tâm cao, nỗ lực lớn, tập trung, nghiêm túc, đạt hiệu quả cao các mục tiêu nhiệm kỳ Đại hội XIII.

Cùng với đó, ngày 14/7/2006 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg về việc tổ chức hội thi sáng tạo kỹ thuật; ngày 21/3/2018 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 27/2018/TT-BTC. Đồng thời, thực hiện Nghị quyết 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Do đó, việc tham mưu ban hành Nghị quyết Quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên là đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.

III. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

1. Thẩm quyền ban hành

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC; điểm h khoản 9 Điều 31 Luật ngân sách nhà nước năm 2025 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên là đúng thẩm quyền.

3. Căn cứ ban hành

Phù hợp.

4. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật hiện hành

Cơ quan thẩm định đánh giá, dự thảo được xây dựng trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP; Thông tư số 27/2018/TT-BTC và các văn bản có liên quan. Đồng thời dự thảo có sự kế thừa và hoàn thiện các nội dung và mức chi thực hiện tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật do HĐND tỉnh 02 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn trước sáp nhập ban hành đã được phát huy hiệu quả trong thực tiễn áp dụng. Dự thảo cũng đã được cơ quan chủ trì soạn thảo xin ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; đã có sự tổng hợp, tiếp thu, chỉnh sửa trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn địa phương. Các mức chi tại dự thảo đều tăng so với các mức chi do 02 tỉnh ban hành trước sáp nhập, nội dung này đã được cơ quan tài chính có ý kiến và đã được cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể. Về cơ bản, cơ quan thẩm định nhất trí với nội dung dự thảo. Để dự thảo hoàn thiện hơn, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu nội dung sau:

- Tại khoản 2 Điều 2: đề nghị ko viện dẫn đến Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Thái Nguyên. (có thể thay thế bằng cụm từ “và các quy định hiện hành của tỉnh về thi đua khen thưởng”).

- Tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo hướng:

“2. Các Nghị quyết, nội dung sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Điều 12 Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 và tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên....”.

5. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo không quy định thủ tục hành chính.

6. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Kinh phí đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua: Nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Dự thảo Nghị quyết không quy định nội dung phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; dự thảo có nội dung thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

7. Về hiệu lực thi hành

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tham mưu ngày có hiệu lực đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “1. Thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng ...; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và trong trường hợp đặc biệt có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành...”. Đồng thời phải đáp ứng được yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: “2. Văn bản phải xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành”.

8. Nơi nhận văn bản

Phù hợp.

IV. NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN

Đề nghị rà soát đảm bảo phù hợp theo quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), trong đó lưu ý một số nội dung sau:

- Không sử dụng từ in nghiêng trong nội dung dự thảo;
- Không sử dụng các dấu gạch đầu dòng (-) để thể hiện các ý trong điểm.

Phần thứ hai

KẾT LUẬN THẨM ĐỊNH

1. Về thực hiện các trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Về đăng ký xây dựng văn bản : chủ trương ban hành Nghị quyết được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 173/HĐND-VP ngày 15/4/2026 của Thường trực HĐND tỉnh.

- Việc lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của đối tượng chịu sự tác động của văn bản, đăng thông tin về nội dung dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh: đã thực hiện theo quy định.

2. Về điều kiện trình dự thảo

- Đề nghị cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo:

+ Nghiên cứu, phân tích, tiếp thu ý kiến thẩm định để tham mưu cho phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện cụ thể của địa phương.

+ Xây dựng báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh theo quy định.

+ Gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 46 Nghị định 78/2025/NĐ-CP.

- Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh phối hợp rà soát, nghiên cứu các nội dung thẩm định, giải trình khi cơ quan soạn thảo trình, đảm bảo tính thống nhất, phù hợp của nội dung văn bản.

- Dự thảo đã thực hiện đảm bảo các quy trình; các nội dung thẩm định phải được tiếp thu, giải trình theo quy định. Sau khi có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định, dự thảo đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

Sở Tư pháp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KH&CN(tham mưu);
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở (đ/c Sơn);
- Lưu: VT, XDVB.

Nhoitt.xdvv

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Sơn

Số: /BC-SKHCN

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Thái Nguyên tại Công văn số 4105/UBND-KGVX ngày 19/04/2026 về việc triển khai xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì xây dựng dự thảo hồ sơ quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đồng thời đề nghị đăng tải dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh trên Trang thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến góp ý rộng rãi và đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại văn bản số 1678/SKHCN-QLCN ngày 25/5/2026.

Ngày 28/5/2026, Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật số 272/BC-STP đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.

Sở Khoa học và Công nghệ đã giải trình và tiếp thu các ý kiến thẩm định trong báo cáo thẩm định và tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

(Có biểu tổng hợp giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo)

Trên đây báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên. Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng báo cáo UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đình Thất

BIỂU TỔNG HỢP

Giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm định của Sở Tư Pháp đối với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày tháng năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Nội dung ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định
I	SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN; ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH	
1	Sự cần thiết ban hành văn bản: Cơ quan thẩm định đánh giá: việc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên là phù hợp và cần thiết.	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
2	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Cơ quan thẩm định đã đánh giá: Phù hợp	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
II	SỰ PHÙ HỢP CỦA DỰ THẢO VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG: Về nội dung này, cơ quan thẩm định đánh giá, việc tham mưu ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên đảm bảo sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
III	TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT	
1	Thẩm quyền ban hành	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định

STT	Nội dung ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định
	Cơ quan thẩm định đánh giá: Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên là đúng thẩm quyền	
2	Căn cứ ban hành: Cơ quan thẩm định đánh giá: Phù hợp	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
3	Về tên gọi của văn bản Cơ quan thẩm định đánh giá: Phù hợp	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
4	<p>Về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật hiện hành</p> <p>Cơ quan thẩm định đánh giá, dự thảo cơ bản phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành. Các mức chi tại dự thảo đều tăng so với các mức chi do 02 tỉnh ban hành trước sáp nhập, nội dung này đã được cơ quan tài chính có ý kiến và đã được cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể. Về cơ bản, cơ quan thẩm định nhất trí với nội dung dự thảo. Để dự thảo hoàn thiện hơn, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 2 Điều 2: đề nghị ko viện dẫn đến Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Thái Nguyên. (có thể thay thế bằng cụm từ “và các quy định hiện hành của tỉnh về thi đua khen thưởng”). - Tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo hướng: 	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết

STT	Nội dung ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định
	<p>“2. Các Nghị quyết, nội dung sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:</p> <p>a) Điều 12 Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 và tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên....”.</p>	
5	<p>Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính</p> <p>Cơ quan thẩm định đánh giá dự thảo không quy định thủ tục hành chính</p>	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
6	<p>Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</p> <p>Kinh phí đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua: Nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.</p> <p>Dự thảo Nghị quyết không quy định nội dung phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; dự thảo có nội dung thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</p>	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
7	<p>Về hiệu lực thi hành</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tham mưu ngày có hiệu lực đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm</p>	Cơ quan chủ trì tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định và chỉnh sửa hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết

STT	Nội dung ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định
	<p>pháp luật: “1. Thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng ...; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và trong trường hợp đặc biệt có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành...”. Đồng thời phải đáp ứng được yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: “2. Văn bản phải xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành”.</p>	
8	<p>Nơi nhận Cơ quan thẩm định đánh giá là phù hợp</p>	Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất với ý kiến thẩm định
9	<p>NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN</p> <p>Đề nghị rà soát đảm bảo phù hợp theo quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), trong đó lưu ý một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không sử dụng từ in nghiêng trong nội dung dự thảo; - Không sử dụng các dấu gạch đầu dòng (-) để thể hiện các ý trong điểm 	Cơ quan chủ trì tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định và chỉnh sửa, hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết

Số: /BC- SKHCN

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Văn bản số 4105/UBND-KGVX ngày 19/4/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên. Sở Khoa học và Công nghệ đã dự thảo hồ sơ Nghị quyết mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên. Sau khi hoàn thành Sở Khoa học và Công nghệ ban hành công văn số 1231/SKHCN-QLCN ngày 23/4/2026 gửi các sở, ban ngành, UBND các xã, phường xin ý kiến góp ý cho dự thảo hồ sơ Nghị quyết đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên để lấy ý kiến rộng rãi (thời gian lấy ý kiến là 10 ngày). Kết quả như sau:

1. Tính đến hết ngày 3/5/2026 Sở Khoa học và Công nghệ không nhận được các ý kiến góp ý nào của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nội dung dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên.

2. Sở tiếp nhận 57 ý kiến góp ý bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị. Trong đó 50/57 ý kiến nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị quyết; 07/57 ý kiến góp ý chỉnh sửa, bổ sung.

3. Ngày 19/5/2026 Sở Khoa học và Công nghệ đã có văn bản số 1556/SKHCN-QLCN gửi Sở Tài chính về việc xin ý kiến tham gia đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Ban hành quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên (Lần 2) và đã được Sở Tài chính phúc đáp tại văn bản số 6812/STC-KTXH ngày 21/5/2026.

(Có biểu tổng hợp giải trình, tiếp thu các ý kiến kèm theo)

Trên đây là Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Các đơn vị có văn bản góp ý;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đình Thất

BIỂU TỔNG HỢP

Giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCCN ngày /5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Giải trình, chỉnh sửa của Sở KH&CN
I	Các đơn vị có ý kiến chỉnh sửa, bổ sung		
1	Sở Tư pháp	<p>1. Về thẩm quyền ban hành</p> <p>- Thực hiện quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng 1. Và theo khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định: “b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”. Đồng thời, tại điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định: “h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”. Căn cứ các quy định nêu trên, việc HĐND</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo

		<p>tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên là có cơ sở.</p> <p>2. Tại phần căn cứ ban hành, để đảm bảo phù hợp theo mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo:</p> <p>- Điều chỉnh: “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 15/6/2025;</i>” thành “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15</i>”.</p> <p>- Lược bỏ dấu gạch ngang “<u> </u>” dưới tên gọi dự thảo Nghị quyết.</p> <p>3. Tại các dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, lược bỏ các nội dung trùng lặp như: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;....</p>	
2	Xã Nghĩa Tá	<p>1. Về lỗi chính tả, kỹ thuật trình bày văn bản: Tại phần mở đầu dự thảo có câu: “Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên”. Đề nghị sửa thành: “quy định mức chi...”. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa một số lỗi kỹ thuật, chính tả khác trong toàn văn dự thảo để bảo đảm tính chính xác, thống nhất.</p> <p>2. Về căn cứ pháp lý: Dự thảo đang căn cứ “Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015”. Tuy nhiên, hiện nay đã có Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Đề nghị cập nhật căn cứ pháp lý cho phù hợp với quy định hiện hành.</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p>1. Đối với Dự thảo Tờ trình Dự thảo Nghị quyết Ban hành quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên - Mục I.1. Cơ sở pháp lý - Dòng thứ 11 từ trên xuống: Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 15/6/2025; - Dòng thứ 13 từ trên xuống:</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo

		<p>Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH14; Đề nghị thống nhất cách ghi đúng quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang 2, dòng thứ 21 từ trên xuống: và Tại điểm c... Đề nghị sửa lỗi chính tả. - Trang 2, dòng thứ 26 từ trên xuống: Do vậy, Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết... Đề nghị sửa thành: Do vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết... <p>2. Đối với Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang 1, dòng thứ 14 từ trên xuống: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy mức chi... Đề nghị sửa thành: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định mức chi... - Trang 3, dòng thứ 5 từ dưới lên: thái nguyên Đề nghị sửa thành: Thái Nguyên 	
4	Thanh tra tỉnh	<p>1. Đối với dự thảo Tờ trình của Sở Khoa học và Công nghệ: Đề nghị lược bỏ 02 nội dung, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 15/6/2025; - Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; <p>2. 2. Đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh: Trích dẫn cơ quan trình: Tại khoản 1 phần I của Tờ trình ghi là: "<i>Do vậy, Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét...</i>". Thanh tra tỉnh đề nghị chỉnh sửa thành: "<i>Do vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét...</i>" để đúng với chủ thể ban hành Tờ trình.</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo

5	Sở Y tế	<p>1. Đối với Dự thảo tờ trình của Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh, Dự thảo tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết: Căn cứ pháp lý: “<i>Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;</i>”</p> <p>- Đề nghị: Sửa thành: “<i>Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;</i>”</p> <p>- Lý do đề nghị: Nghị định số 73/2026/NĐ-CP thay thế Nghị định số 163/2016/NĐ-CP (hiệu lực từ ngày 01/01/2026)</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo
		<p>2. Đối với Dự thảo tờ trình Nghị quyết của HĐND tỉnh</p> <p>- Căn cứ pháp lý: “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;</i>”</p> <p>+ Đề nghị: sửa thành “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;</i>”</p> <p>+ Lý do đề nghị: Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 thay thế Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (Hiệu lực từ ngày 16/6/2025)</p> <p>- Khoản 1 Điều 1: “<i>Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên...</i>”</p> <p>+ Đề nghị: bổ sung: “<i>Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên...</i>”</p> <p>+ Lý do: cụ thể hơn về phạm vi áp dụng, đối tượng thụ hưởng.</p> <p>- Điểm a khoản 3 Điều 2: “<i>Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài, do Trưởng ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quyết định.</i>”</p> <p>+ Đề nghị: sửa thành: “<i>Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật phê duyệt.</i>”</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh

		+ Lý do: ngoài việc cụ thể thẩm quyền quyết định, cần cụ thể điều kiện khi quyết định mức chi.	
6	Phường Quan Triều	<p>1. Tăng cường chuyển đổi số trong tổ chức Đề nghị bổ sung nội dung chi cho việc xây dựng, vận hành hệ thống nộp hồ sơ trực tuyến và chấm giải điện tử để tiết kiệm chi phí in ấn và đi lại cho các tác giả ở cơ sở.</p> <p>2. Công tác tuyên truyền Cần có hướng dẫn cụ thể về mức chi hỗ trợ cho các tổ chức, đoàn thể tại phường, xã trong việc trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ thanh thiếu nhi hoàn thiện hồ sơ dự thi để phong trào thực sự sâu rộng..</p>	Không tiếp thu, lý do Các nội dung đề xuất bổ sung chưa có trong quy định của cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương (cụ thể trong thông tư số 21/2018/TT-BTC), đồng thời không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của Nghị quyết
7	Sở Tài chính (Lần 1)	<p>Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật ngân sách nhà nước 2025: <i>“4. Việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp; việc quyết định đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước phải bảo đảm trong phạm vi ngân sách theo phân cấp.”</i></p> <p>Qua rà soát, nghiên cứu hồ sơ dự thảo nhận thấy: Trên cơ sở căn cứ xây dựng mức chi theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính, cơ quan chủ trì soạn thảo Dự thảo Nghị quyết đề xuất điều chỉnh tăng mức chi đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật so với mức chi đang thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên và Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 12/2019 của HĐND tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>Tuy nhiên, hồ sơ dự thảo chưa đủ cơ sở để xem xét đánh giá khả năng cân đối nguồn lực thực hiện, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chưa dự kiến số lượng giải thưởng, số cuộc thi, hội thi tổ chức hằng năm; + Chưa xác định tổng nhu cầu kinh phí phát sinh hằng năm sau khi điều chỉnh mức chi; + Chưa thuyết minh cụ thể khả năng huy động từ nguồn tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết. 	<p>Tiếp thu, bổ sung theo góp ý: Tiếp thu, bổ sung tại Báo cáo Tổng kết việc thi hành các quy định pháp luật về mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn 2021-2025), cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hồ sơ dự thảo dự kiến số lượng giải thưởng, số cuộc thi, hội thi tổ chức hằng năm; - Bổ sung hồ sơ dự thảo xác định tổng nhu cầu kinh phí phát sinh hằng năm sau khi điều chỉnh mức chi; - Bổ sung hồ sơ dự thảo thuyết minh cụ thể khả năng huy động từ nguồn tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết. - Bổ sung hồ sơ dự thảo làm rõ nhu cầu kinh phí thực hiện hằng năm, cơ cấu nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện và đánh giá tác động đối với ngân sách địa phương để bảo đảm tính khả thi của chính sách khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

		<p>Do đó, chưa có cơ sở đánh giá khả năng cân đối từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp tỉnh; Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung hồ sơ dự thảo; trong đó làm rõ nhu cầu kinh phí thực hiện hằng năm, cơ cấu nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện và đánh giá tác động đối với ngân sách địa phương để bảo đảm tính khả thi của chính sách khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</p>	
8	Sở Tài chính (Lần 2)	<p>Sau khi nghiên cứu, xem xét nội dung dự thảo, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ Sở Tài chính tham gia ý kiến như sau: Nhất trí dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Ban hành quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tham mưu quy định mức chi phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh Thái Nguyên, bảo đảm tương quan với mức chi của các địa phương lân cận, các địa phương có điều kiện kinh tế xã hội tương đồng nhằm tạo động lực khuyến khích hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật và bảo đảm tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung theo góp ý: Cơ quan soạn thảo cũng đã tham khảo mức chi của các địa phương lân cận như Bắc Giang, Phú Thọ, Lạng Sơn... Thấy rằng, thứ nhất sự tụt hậu về định mức chi so với các địa phương có điều kiện tương đồng: Hiện nay, mức chi thường cho Giải Nhất Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh của Thái Nguyên (20 triệu đồng, các giải khác tính tiền tỷ lệ thuận.) đang ở mức rất thấp, chỉ bằng 50% mức trần quy định của Trung ương (40 triệu đồng). Đặt trong bối cảnh tương quan vùng, mức thưởng của Thái Nguyên đang thấp hơn đáng kể so với các tỉnh lân cận và các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng. Cụ thể, mức chi của Phú Thọ là 32 triệu đồng, Bắc Giang là 40 triệu đồng, Lạng Sơn là 25 triệu đồng. Sự chênh lệch này vô hình trung làm giảm tính cạnh tranh, chưa tạo được sức hút đủ lớn đối với đội ngũ trí thức, chuyên gia và người lao động tham gia nghiên cứu, sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Thứ hai, chưa tương xứng với định hướng phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo chiến lược của tỉnh: Thái Nguyên đang bước vào giai đoạn kiến tạo mạnh mẽ, dồn lực triển khai Đề án thành lập và vận hành Trung tâm Đổi mới sáng tạo Vùng, đồng thời đẩy</p>

			<p>manh các chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ cao như bán dẫn và trí tuệ nhân tạo.... Để hiện thực hóa mục tiêu đưa Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cả vùng, việc duy trì cơ chế tài chính cũ là một điểm nghẽn. Cần có một khung chính sách khen thưởng đột phá, tương xứng với vị thế kinh tế, tạo bộ phận khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, sáng tạo, qua đó thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các định hướng chiến lược nêu trên.</p> <p>Từ những lý do trên, việc ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết cũ nhằm nâng định mức chi là hết sức cần thiết và cấp bách.</p>
II	Các đơn vị nhất trí với Dự thảo hồ sơ Nghị quyết		
1	<p>Các sở, ban, ngành, đoàn thể: Sở Công thương, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp, Công ty Điện lực Thái Nguyên, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. (11 đơn vị)</p>		
2	<p>UBND các xã, phường: Xã Tân Kỳ, Xã Phú Thịnh, Xã Quang Sơn, Phường Bá Xuyên, Phường Linh Sơn, Xã Yên Bình, Xã Xuân Dương, Xã Cường Lợi, Xã Định Hóa, Xã Thượng Minh, Xã Lam Vỹ, Phường Gia Sàng, Xã Tân Thành, Xã Nà Phặc, Xã Nam Cường, Xã Tân Cương, Xã Bằng Vân, Xã Na Rỳ, Xã Trung Hội, Xã Dân Tiến, Xã Cẩm Giàng, Xã Đồng Phúc, Xã Thanh Thịnh, Xã Trần Phú, Xã Bình Yên, Xã Phú Thông, Xã Phong Quang, Xã Sảng Mộc, Phường Phúc Thuận, Xã Thanh Mai, Phường Đức Xuân, Xã Ba Bể, Xã Văn Lãng, xã Kim Phượng, Phường Quyết Thắng, Xã Đại Phúc, Xã Phượng Tiên. (37 đơn vị)</p>		

Số: /BC-SKHCN

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành các quy định pháp luật về mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn 2021-2025)

Kính gửi: Sở Tư pháp

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025); Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tổng kết việc thi hành các quy định pháp luật về mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến nội dung tổng kết

Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đang trở thành yếu tố cạnh tranh cốt lõi giữa các quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ. Nhiều quốc gia đã chủ động xây dựng và triển khai các chiến lược quốc gia về đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, trong đó chú trọng khuyến khích các sáng kiến kỹ thuật, cải tiến công nghệ và ứng dụng vào sản xuất, đời sống. Cùng với đó, các mô hình tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật được triển khai rộng rãi nhằm phát hiện, ươm tạo, tôn vinh các ý tưởng sáng tạo, tăng cường kết nối với doanh nghiệp để thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Tại Việt Nam, chủ trương của Đảng và Nhà nước ngày càng khẳng định rõ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực then chốt cho tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững. Hệ thống cơ chế, chính sách từng bước được hoàn thiện nhằm khuyến khích phong trào sáng tạo kỹ thuật, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học kỹ thuật vào thực tiễn. Tiêu biểu như Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật; Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính đối với các hoạt động tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng (Thông tư số 27/2018/TT-BTC). Đặc biệt,

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nhấn mạnh yêu cầu triển khai sâu rộng các phong trào sáng tạo, cải tiến kỹ thuật trong toàn xã hội, góp phần khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế.

Đối với tỉnh Thái Nguyên: Việc triển khai các quy định của Trung ương về tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật đã được cụ thể hóa bằng các nghị quyết riêng, tạo cơ sở pháp lý quan trọng thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, HĐND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025 và tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật; HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng. Các chính sách này trong thời gian qua đã phát huy hiệu quả nhất định, góp phần khuyến khích hoạt động nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật và thu hút đông đảo mọi đối tượng tham gia các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật.

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tỉnh Thái Nguyên mới chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở hợp nhất tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn. Việc tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp đặt ra yêu cầu cấp thiết phải rà soát, hoàn thiện và thống nhất hệ thống cơ chế, chính sách trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm công tác quản lý nhà nước được triển khai thông suốt, liên tục, chặt chẽ, đúng thẩm quyền và phù hợp với bối cảnh mới. Trong khi đó, mức chi, phạm vi áp dụng và quy mô triển khai giữa hai Nghị quyết nêu trên vẫn còn khác biệt, chưa đồng bộ, gây khó khăn trong quá trình áp dụng thống nhất và bố trí ngân sách. Do đó, cần thiết xây dựng một quy định mới mang tính thống nhất trên toàn tỉnh, nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn sau sáp nhập và nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động sáng tạo kỹ thuật trong giai đoạn tới.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức rà soát toàn diện cơ sở chính trị, pháp lý và đánh giá thực tiễn thi hành các quy định về mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật theo 02 Nghị quyết: Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025 và tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật (Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND); Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng (Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND) và các văn bản của Trung ương có liên quan, đặc biệt là Thông tư số 27/2018/TT-

BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính.

Quá trình tổng kết được thực hiện thông qua việc nghiên cứu, đối chiếu quy định pháp luật; thống kê kết quả tổ chức các cuộc thi, hội thi giai đoạn 2021-2025; đánh giá tác động của việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; nhận diện các vướng mắc, bất cập, chông chéo và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn quản lý và tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đó, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, phân tích, đánh giá, xây dựng báo cáo tổng kết việc thi hành các quy định pháp luật về mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên làm cơ sở đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách trong giai đoạn 2026-2030.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ngay sau khi Thông tư số 27/2018/TT-BTC được ban hành, UBND tỉnh Thái Nguyên và UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu triển khai thực hiện, kịp thời tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các hội thi, cuộc thi: Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND.

Trên cơ sở Nghị quyết được ban hành, Sở Khoa học và Công nghệ, Tỉnh đoàn và Liên hiệp các Hội khoa học - kỹ thuật đã chủ trì, phối hợp tổ chức 07 Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, 03 Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng, 05 Liên hoan tuổi trẻ sáng tạo và 05 Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thanh niên.

Từ ngày 01/7/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ động rà soát các văn bản còn hiệu lực của hai tỉnh trước khi sáp xếp, xác định rõ sự khác biệt về mức chi và phạm vi áp dụng, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết mới để bảo đảm có cơ chế thống nhất áp dụng trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật; đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế

a) Kết quả thi hành quy định mức chi tổ chức các hội thi, cuộc thi

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên	Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn
1	Liên hoan tuổi trẻ sáng tạo	264.866.680	0
2	Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thanh niên	556.177.980	0

	tỉnh Thái Nguyên		
3	Hội thi Sáng tạo kỹ thuật	1.847.526.000	920.000.000
4	Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng	0	620.000.000
	Tổng	2.668.570.660	1.540.000.000

Kết quả thực hiện cho thấy, tổng kinh phí chi tổ chức các hội thi, cuộc thi của tỉnh Thái Nguyên trước sáp nhập là 2.668.570.660 đồng (bao gồm: 04 Hội thi sáng tạo kỹ thuật, 05 Liên hoan tuổi trẻ sáng tạo, 05 Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thanh niên), tỉnh Bắc Kạn trước sáp nhập là 1.540.000.000 đồng (bao gồm: 03 Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, 03 Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng). Nội dung và mức chi của 02 Nghị quyết có sự khác nhau cụ thể:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Mức chi Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên	Mức chi Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn
1	Hội thi Sáng tạo kỹ thuật		
	Giải Nhất	20.000.000	25.000.000
	Giải Nhì	15.000.000	20.000.000
	Giải Ba	10.000.000	15.000.000
	Giải Khuyến khích	5.000.000	5.000.000
2	Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng		
	Giải Đặc biệt	10.000.000	8.000.000
	Giải Nhất	7.500.000	6.000.000
	Giải Nhì	5.000.000	4.000.000
	Giải Ba	4.000.000	3.000.000
	Giải Khuyến khích	2.500.000	2.000.000

b) Ưu điểm

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân hai tỉnh trước khi sắp xếp đơn vị hành chính đã bám sát quy định của Trung ương, phù hợp với điều kiện ngân sách và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương trong thời điểm ban hành, tạo hành lang pháp lý quan trọng để thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật trên địa bàn tỉnh. Nguồn kinh phí được phân bổ và sử dụng đúng mục đích, không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí ngân sách.

c) Bất cập, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thi hành cho thấy quy định hiện

hành đã bộc lộ một số bất cập rõ nét trong bối cảnh mới. Quan trọng nhất là sự khác biệt đáng kể giữa hai Nghị quyết của hai tỉnh trước sắp xếp về mức chi tổ chức các hội thi, cuộc thi.

d) Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Quy định hiện hành chưa đồng bộ, không còn phù hợp sau sáp nhập. Các quy định về nội dung và mức chi tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật được ban hành trước khi sáp nhập giữa hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn có sự khác biệt đáng kể về định mức chi, cơ chế áp dụng. Việc tiếp tục áp dụng song song các nghị quyết của hai địa phương cũ dẫn đến thiếu thống nhất, không bảo đảm công bằng, đồng đều trong tổ chức thực hiện, đồng thời bộc lộ nhiều bất cập so với quy mô, yêu cầu thực tế hiện nay.

- Mức chi giải thưởng và kinh phí tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật hiện nay còn thấp, chênh lệch giữa hai địa phương trước sáp nhập, so với nhu cầu thực tế, các mức chi này chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút các nhà khoa học, chuyên gia, doanh nghiệp và các tác giả có công trình, giải pháp có giá trị tham gia.

Bên cạnh đó, nhiều nội dung chi như chi tổ chức xét chọn, chấm giải, thù lao cho Ban Tổ chức, Ban Thư ký, hỗ trợ tác giả đạt giải... cũng chưa được quy định đồng bộ, gây khó khăn trong quá trình triển khai. Mặc dù quy định cho phép áp dụng mức chi tối đa theo khung Trung ương, nhưng trên thực tế việc áp dụng còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu khuyến khích đổi mới sáng tạo.

Nguyên nhân của những khó khăn vướng mắc nêu trên bao gồm cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Về khách quan, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp đã phát sinh vấn đề cần giải quyết đối với các chính sách của đơn vị hành chính trước sáp nhập. Về chủ quan, việc rà soát, xử lý chồng chéo, bất cập của chính sách cần thời gian để tổng kết, đánh giá, thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Xác định vấn đề phát sinh trong thực tiễn

Tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định: “*b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới*”, tuy nhiên việc áp dụng song song 02 Nghị quyết trên địa bàn tỉnh hiện nay không còn phù hợp, cần thiết ban hành quy định thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức chi tổ chức các hội thi, cuộc thi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên bảo đảm thay thế, hợp nhất về mặt chính sách đối với các quy định đang được áp dụng trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Đề xuất tăng mức chi tổ chức các hội thi, cuộc thi bằng 70% các mức chi quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 Bộ Tài chính, dự kiến số lượng giải thưởng, số cuộc thi, hội thi (Số lượng các giải thưởng thực hiện theo quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt) tổ chức hằng năm cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Mức chi đề xuất (đồng)	Đề xuất số lượng giải thưởng
1	Hội thi Sáng tạo kỹ thuật (1 lần/năm)		
	Giải Nhất	35.000.000	01 giải x 35.000.000
	Giải Nhì	28.000.000	02 giải x 28.000.000
	Giải Ba	21.000.000	03 giải x 21.000.000
	Giải Khuyến khích	7.000.000	10 giải x 7.000.000
	Tổng số tiền	91.000.000	224.000.000
2	Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng (1 lần/năm)		
	Giải Đặc biệt	14.000.000	01 giải x 14.000.000
	Giải Nhất	10.500.000	02 giải x 10.500.000
	Giải Nhì	7.000.000	03 giải x 7.000.000
	Giải Ba	5.600.000	04 giải x 5.600.000
	Giải Khuyến khích	3.500.000	10 giải x 3.500.000
Tổng số tiền	40.000.000	113.400.000	

Các nội dung chi quản lý, tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng, chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh.

1	Chi thù lao Ban tổ chức, tổ thư ký	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền
-	Thành viên Ban tổ chức (10 người x 6 tháng)	Tháng	60	300,000	18.000.000
-	Tổ thư ký (4 người x 6 tháng)	Tháng	24	200,000	4.800.000
	Tổng cộng				22.800.000
2	Chi Ban Giám khảo và tổ thư ký cuộc thi				

-	Chủ tịch Hội đồng Giám khảo (1 người x 10 buổi)	buổi	10	500.000	5.000.000
-	Ủy viên, thư ký (5 người x 10 buổi)	buổi	50	300.000	15.000.000
	Tổng cộng				20.000.000

Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.

1	Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền
-	Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác: 300.000 đồng/ngày/người. Tổng số người đi nhận giải (01 ngày)	Người	36	300,000	10.800.000
-	Tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến: 500.000 đồng/ngày/người.	Người	36	500.000	18.000.000
	Tổng cộng				28.800.000

3. Xác định nhu cầu kinh phí phát sinh hàng năm sau khi điều chỉnh mức chi, cụ thể:

- Mức chi cho Hội thi Sáng tạo kỹ thuật:

1	Giải thưởng	224.000.000
2	Chi thù lao Ban tổ chức, tổ thư ký	22.800.000
3	Chi Ban Giám khảo và tổ thư ký cuộc thi	20.000.000
4	Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng	28.800.000
	Tổng cộng	295.600.000

- Mức chi cho Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng:

1	Giải thưởng	113.400.000
2	Chi thù lao Ban tổ chức, tổ thư ký	22.800.000
3	Chi Ban Giám khảo và tổ thư ký cuộc thi	20.000.000
4	Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng	28.800.000
	Tổng cộng	185.000.000

4. Thuyết minh cụ thể khả năng huy động từ nguồn tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết, cơ quan soạn thảo xin được giải trình và thuyết minh cụ thể tính khả thi như sau:

- Về cơ sở chính trị, pháp lý việc huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để phục vụ hoạt động sáng tạo kỹ thuật là hoàn toàn phù hợp với chủ trương của Đảng. Cụ thể, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã chỉ đạo rõ nhiệm vụ: "Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia".

- Về yêu cầu thực tiễn qua đánh giá quá trình tổ chức thực tế, mức chi giải thưởng và kinh phí tổ chức hiện nay còn thấp, chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút các tác giả có công trình giá trị cao, các nhà khoa học, chuyên gia và doanh nghiệp tham gia. Mặt khác, mục tiêu của các cuộc thi, hội thi không chỉ là trao giải mà còn nhằm ươm tạo, tôn vinh ý tưởng và tăng cường kết nối với doanh nghiệp để thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Khi các giải pháp kỹ thuật chứng minh được tính ứng dụng thực tiễn, các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế sẽ có động lực rất lớn để tham gia đồng hành, tài trợ nhằm tìm kiếm và chuyển giao công nghệ.

- Về cơ chế thực hiện và tác động để tạo cơ chế mở, tại Khoản 7 Điều 2 của Dự thảo Nghị quyết đã quy định: Trong trường hợp huy động được nguồn tài trợ hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước, Ban Tổ chức được quyền quyết định áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Nghị quyết này (trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được). Vì vậy, việc quy định tại Điều 3 chính là cơ sở pháp lý quan trọng để hợp thức hóa nguồn thu này. Việc kết hợp giữa ngân sách nhà nước làm vốn môi và nguồn lực xã hội hóa sẽ giải quyết được bài toán thiếu hụt kinh phí, đồng thời tạo đòn bẩy kinh tế mạnh mẽ, phát huy hiệu quả chính sách khuyến khích phong trào lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật của mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

5. Đề nghị Sở Tư pháp tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình thẩm định, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết theo đúng quy định; đồng thời phối hợp hướng dẫn việc xử lý các vấn đề pháp lý chuyển tiếp và rà soát tính thống nhất của hệ thống văn bản liên quan sau khi Nghị quyết được thông qua.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thi hành các quy định pháp luật về mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đình Thất

Phụ lục

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP, THỐNG NHẤT CỦA VĂN BẢN ĐỀ XUẤT BAN HÀNH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày /5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.	<p>Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia.</p> <p>- Nhiệm vụ và giải pháp “2. <i>Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</i>” có quy định:</p> <p>+ Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế...</p> <p>+ Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia. Ngân sách chi cho nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ ưu tiên thực hiện theo cơ chế quỹ, thông qua các quỹ phát triển khoa học và công nghệ...</p> <p>- Nhiệm vụ và giải pháp “6. <i>Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp</i>” có quy định: Có chính sách đủ mạnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số...</p>	Đã cụ thể hóa các nội dung chi theo quy định của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ và các mức chi đề xuất phù hợp với tỉnh Thái Nguyên	

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. - Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật. - Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 Bộ Tài chính ban hành Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng. 	<p>Bảo đảm hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>	<p>Đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết</p>

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH
Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH			DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH THÁI NGUYÊN	THUYẾT MINH
Văn bản của địa phương		Văn bản của Trung ương		
Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 HĐND tỉnh Bắc Kạn (cũ)	Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 HĐND tỉnh Thái Nguyên (cũ)	Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính		
Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG				
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết Quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn. 2. Đối tượng áp dụng a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ đạt giải tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh. b) Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định này quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025; các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên (gồm: Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Thái Nguyên do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh tổ chức). Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, thực hiện các nội dung hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân sau: a) Cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (sau đây gọi chung là các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật), cụ thể như sau: a) Các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên phạm vi toàn quốc do Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên (gồm: Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Thái Nguyên do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh tổ chức). 2. Đối tượng áp dụng Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài	Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định cụ thể về mức chi của Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính. Do vậy phạm vi điều chỉnh thực hiện các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên (gồm: Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên,

<p>tỉnh.</p>	<p>nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới. Doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.</p> <p>b) Tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hiệu quả, đáp ứng các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người đứng đầu có ít nhất 01 năm kinh nghiệm hoạt động tư vấn đầu tư, tài chính và hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp. - Tổ chức có ít nhất 01 năm hoạt động, cung cấp dịch vụ cho ít nhất 10 nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và đã đầu tư hoặc gọi vốn đầu tư được ít nhất 01 tỷ đồng cho các nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. - Có quy trình hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài về đầu tư, đào tạo, huấn luyện, tư vấn cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. <p>2. Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải</p>	<p>Nam chủ trì tổ chức, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam; - Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc; - Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc. <p>b) Các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật do các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là địa phương) tổ chức, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội thi sáng tạo kỹ thuật tại các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương; - Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tại các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương. <p>2. Đối tượng áp dụng:</p> <p>a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật;</p> <p>b) Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, các bộ, cơ quan trung ương, các địa phương và các tổ</p>	<p>khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Thái Nguyên do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh tổ chức) và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết được quy định đối với cả cơ quan quản lý và các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.</p>
--------------	---	--	---	---

	thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.	chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.		
	Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ			
<p>Điều 2. Nội dung và mức chi</p> <p>1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đạt giải tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng theo các mức như sau:</p> <p>a) Đối với Hội thi Sáng tạo kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải nhất: 25 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 20 triệu đồng/giải. - Giải ba: 15 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 05 triệu đồng/giải. <p>b) Đối với Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải đặc biệt: 10 triệu đồng/giải. - Giải nhất: 7,5 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 05 triệu đồng/giải. - Giải ba: 04 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 2,5 triệu đồng/giải. <p>2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số: 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7</p>	<p>Điều 12. Nội dung và mức chi để tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật</p> <p>1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật theo các mức chi như sau:</p> <p>a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải nhất: 20 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 15 triệu đồng/giải. - Giải ba: 10 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 05 triệu đồng/giải. <p>b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải đặc biệt: 08 triệu đồng/giải. - Giải nhất: 06 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 04 triệu đồng/giải. - Giải ba: 03 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 02 triệu đồng/giải. <p>c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1, Điều này thực hiện theo quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc</p>	<p>Điều 3. Nội dung và mức chi</p> <p>1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo các mức chi như sau:</p> <p>a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải nhất: 50 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 40 triệu đồng/giải. - Giải ba: 30 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 10 triệu đồng/giải. <p>b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải đặc biệt: 20 triệu đồng/giải. - Giải nhất: 15 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 10 triệu đồng/giải. - Giải ba: 08 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 05 triệu 	<p>Điều 2. Mức chi đối với Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng</p> <p>1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đạt giải tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng theo các mức như sau:</p> <p>a) Đối với Hội thi Sáng tạo kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải nhất: 35 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 28 triệu đồng/giải. - Giải ba: 21 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 07 triệu đồng/giải. <p>b) Đối với Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng:</p>	<p>1. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo đúng các nội dung chi giải thưởng đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng quy định tại điểm b, c, khoản 1, Điều 3, Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính. Mức chi đề xuất áp dụng tương đương 70% mức quy định của Cuộc thi toàn quốc, tương ứng theo từng mức giải thưởng.</p>

<p>năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số: 42/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng</p> <p>a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài, do Trưởng ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quyết định.</p> <p>b) Hợp Hội đồng giám khảo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi. - Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi. <p>4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng.</p> <p>b) Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.</p> <p>5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: Chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng), các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi</p>	<p>thi, hội thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc thi; chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng; chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức cuộc thi theo: Thực hiện theo quy định tại điểm b, điểm c và điểm d, khoản 4, Điều 5 Quy định này.</p> <p>3. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: Chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh.</p> <p>4. Các khoản chi khác để phục vụ công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước của tỉnh.</p>	<p>đồng/giải.</p> <p>2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.</p> <p>3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng:</p> <p>a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.</p> <p>b) Hợp Hội đồng giám khảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi; - Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi. <p>4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giải đặc biệt: 14 triệu đồng/giải. - Giải nhất: 10,5 triệu đồng/giải. - Giải nhì: 07 triệu đồng/giải. - Giải ba: 5,6 triệu đồng/giải. - Giải khuyến khích: 3,5 triệu đồng/giải. <p>2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>3. Chi tổ chức xét chọn và</p>	<p>2. Nội dung chi khen thưởng thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>3. Chi tổ chức xét chọn và</p>
--	--	---	---	---

<p>Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh (gồm: Tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số: 39/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>6. Các nội dung và mức chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số: 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng.</p> <p>7. Trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ) được áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được và do Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quyết định.</p>		<p>kỹ thuật theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng; - Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng. <p>5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.</p> <p>6. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật phê duyệt; gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Chi tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân 	<p>nhân dân tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài, do Trưởng ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quyết định. b) Hợp Hội đồng giám khảo <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi. - Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi. <p>4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng. b) Ban Thư ký: 200.000 	<p>chấm giải thưởng: Đề xuất áp dụng tương đương 100% mức quy định nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả việc tổ chức xét chọn và chấm giải.</p> <p>4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký được đề xuất giữ nguyên.</p> <p>5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>
---	--	---	---	--

		<p>tham gia các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải.</p> <p>b) Tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải cho các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật (bao gồm chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải).</p> <p>c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải trong thời gian trao giải ở địa phương, trong nước và quốc tế.</p> <p>d) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu của các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.</p> <p>đ) Thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.</p>	<p>đồng/người/tháng.</p> <p>5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: Chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng), các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh (gồm: Tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>6. Các nội dung và mức chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày</p>	
--	--	---	--	--

		<p>e) Tổ chức hội nghị, hội thảo; Thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.</p> <p>7. Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này.</p> <p>Trong trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ), các bộ, cơ quan trung ương và địa phương có thể áp dụng mức chi cao hơn</p>	<p>21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng.</p> <p>7. Trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ) được áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được và do Ban Tổ chức Hội thi, Cuộc thi quyết định.</p>	
--	--	--	---	--

		mức chi quy định tại Thông tư này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được.		
<p>Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện Chi từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ cấp tỉnh, kinh phí tài trợ và các nguồn hợp pháp khác.</p>	<p>Điều 3. Kinh phí thực hiện 1. Nguồn ngân sách nhà nước chi đầu tư phát triển khoa học và công nghệ được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh: Để thực hiện các hoạt động về đầu tư xây dựng quy định tại Điều 7 Quy định này. Việc phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành. 2. Nguồn ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm của tỉnh: a) Chi thực hiện các nội dung quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 8, Điều 9 và Điều 11 của Quy định này. b) Hỗ trợ một phần kinh phí đối với các dự án sửa chữa lần đầu (gồm sửa chữa, cải tạo, mua sắm lắp đặt trang thiết bị của dự án), lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin trong trường hợp đơn vị đã có sẵn mặt bằng, cơ sở hạ tầng cho Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy định này. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt</p>		<p>Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện Chi từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ cấp tỉnh, kinh phí tài trợ và các nguồn hợp pháp khác.</p>	

	<p>cụ thể các dự án sửa chữa lần đầu, lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin tại Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo thuộc quyền quản lý đảm bảo phù hợp. Mức hỗ trợ tối đa không quá 300 triệu đồng/dự án.</p> <p>c) Giao trong dự toán của đơn vị chủ trì thực hiện các nội dung quy định tại Điều 12 Quy định này.</p> <p>3. Nguồn vốn của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh để chi thực hiện các nội dung quy định tại Điều 10 Quy định này. Các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước khác để tài trợ, hỗ trợ các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên, mức hỗ trợ theo quy định của điều lệ và quy chế tài chính của từng quỹ.</p> <p>Ngân sách tỉnh không hỗ trợ đối với các nhiệm vụ hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nếu nhiệm vụ đó đã được hỗ trợ từ nguồn vốn của Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh và các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước khác trong cùng một thời điểm.</p> <p>4. Nguồn kinh phí khác, gồm:</p> <p>a) Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các quỹ đầu tư trong nước và nước ngoài để</p>			
--	---	--	--	--

	<p>tài trợ, hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ.</p> <p>b) Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.</p>			
<p>Điều 4. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.</p> <p>2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p> <p>3. Khi văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.</p>			<p>Điều 4. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p>	
	<p>Chương III</p> <p>TỔ CHỨC THỰC HIỆN</p>			
	<p>Điều 13. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Các mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ theo Quy định này là căn cứ để các tổ chức, đơn vị lập dự toán ngân sách nhà nước, chấp hành ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh có hiệu quả, không trùng lặp với các chương trình, dự án</p>		<p>Điều 5. Điều khoản thi hành</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.</p> <p>Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo</p>	

	<p>khác; đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu hiện hành và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Các nội dung và mức chi khác không quy định cụ thể tại Quy định này thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo đúng theo định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Điều 14. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Đối với các nội dung thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Thái Nguyên, thời hạn cuối cùng phê duyệt nội dung thực hiện là ngày 31 tháng 12 năm 2025.</p> <p>2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.</p>		<p>tỉnh thái nguyên đến năm 2025 và tổ chức các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.</p>	
--	---	--	--	--

Ghi chú: Nội dung so sánh, thuyết minh Dự thảo Nghị quyết Ban hành quy định mức chi tổ chức các Cuộc thi, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên. Trong đó, không nêu so sánh các nội dung mức chi của Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 HĐND tỉnh Thái Nguyên (cũ) về các nội dung cụ thể: Nội dung và mức chi để tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Nội dung và mức chi để phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới

sáng tạo; Nội dung và mức chi đối với hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Nội dung và mức chi đối với hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp; Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Nội dung và mức chi phục vụ công tác quản lý, chi phí chung cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.